

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 402/1997/QĐ-NHNN1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 12 năm 1997

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thẻ lệ tín dụng đối với học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Pháp lệnh Ngân hàng Nhà nước ngày 24-5-1990;
- Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Thẻ lệ tín dụng đối với học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 270/QĐ-NH14 ngày 2-11-1994 và Quyết định số 10/QĐ-NH14 ngày 12-1-1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ngân hàng thương mại được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giao nhiệm vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Thống đốc, Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan ở Ngân hàng Nhà nước Trung ương, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THẺ LỆ TÍN DỤNG

ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC,
CAO ĐẲNG, TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP VÀ DẠY NGHỀ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 402/1997/QĐ-NHNNI
ngày 5-12-1997 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng của thẻ lệ này là các Ngân hàng thương mại được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giao nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cho vay tiền đối với học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề (sau đây gọi tắt là học sinh) gặp khó khăn về tài chính theo thẻ lệ này nhằm giải quyết các nhu cầu sinh hoạt, tiêu dùng và các chi phí cần thiết khác cho quá trình học tập của học sinh theo mục tiêu đào tạo của nhà trường.

Điều 2. Đối tượng vay là học sinh nghèo thuộc hệ chính quy tập trung dài hạn đang học tại các trường của Nhà nước, thuộc một trong các trường hợp sau:

2.1. Học sinh trước khi nhập trường có hộ khẩu thường trú ở nông thôn và vùng khó khăn được vay vốn sau khi nhập trường và được vay ở các năm tiếp theo nếu liên tục duy trì điểm trung bình chung mở rộng được xếp loại từ trung bình trở lên.

2.2. Học sinh năm thứ nhất có tổng số điểm thi vào trường thuộc loại khá trở lên so với điểm xét tuyển (theo sự phân loại của nhà trường), và được vay ở các năm tiếp theo nếu đạt yêu cầu của điểm 2.3 trong điều này.

2.3. Học sinh liên tục duy trì điểm trung bình chung mở rộng được xếp loại trung bình - khá trở lên (đối với những trường hợp đã vào học tập từ một năm học trở lên).

2.4. Học sinh ngành Sư phạm cam kết phục vụ lâu dài cho ngành Giáo dục và đào tạo.

2.5. Học sinh gặp rủi ro đột xuất nếu không có hỗ trợ về tài chính, không thể tiếp tục theo học được nhà trường xác nhận và đề nghị cho vay.

2.6. Học sinh là con các gia đình thuộc diện chính sách (theo quy định của Nhà nước) nếu không đạt kết quả học tập theo tiêu chuẩn được vay, vẫn được vay tiền khi có xác nhận và đề

ngiht cho vay của nhà trường.

Trong quá trình vay tiền, vì một lý do nào đó người vay không duy trì được kết quả học tập theo quy định tại điểm 2.2 và 2.3 nói trên, Ngân hàng tiếp tục cho vay nếu có sự xác nhận nguyên nhân và đề nghị cho vay tiếp của nhà trường.

Điều 3. Nguồn vốn cho vay:

- Nguồn vốn do ngân sách Nhà nước cấp.
- Nguồn vốn từ tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước theo mục tiêu chỉ định của Chính phủ.
- Nguồn vốn góp của các Ngân hàng Thương mại khác.
- Nguồn vốn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Mỗi học sinh chỉ được vay tiền tại một cơ sở Ngân hàng, Ngân hàng cho học sinh vay tiền theo các loại sau:

- 4.1. Vay ngắn hạn: Đối với học sinh gặp khó khăn đột xuất về tài chính nêu tại Điều 2 khoản 2.5 tại Thể lệ này.
- 4.2. Vay trung và dài hạn: Đối với học sinh thuộc các đối tượng nêu trong Điều 2 trừ khoản 2.5 tại Thể lệ này, trong suốt quá trình học tập.

Điều 5. Điều kiện để được vay tiền.

Đối với vay ngắn hạn: Phải có đơn xin vay của học sinh, có sự xác nhận và đề nghị cho vay của nhà trường.

Đối với vay dài hạn:

- Thuộc danh sách do nhà trường đề nghị.
- Có địa chỉ rõ ràng của gia đình hoặc người đỡ đầu ở Việt Nam.
- Có đơn xin vay, có cam kết của cha mẹ hoặc người đỡ đầu sẽ trả nợ thay trong trường hợp học sinh không trả được nợ, có xác nhận của Chính quyền xã, phường, thị trấn về hoàn cảnh kinh tế khó khăn của gia đình học sinh. Đơn xin vay chỉ phải gửi lần đầu.

Điều 6. Mục đích sử dụng tiền vay:

- Chi phí mua sắm sách vở, phương tiện học tập, nghiên cứu.
- Chi phí sinh hoạt và tiêu dùng cần thiết trực tiếp phục vụ cho học tập.